

Số: /BC-SCT

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính tháng 11 năm 2020

Thực hiện Công văn số 439/SNV-CCHC ngày 24/4/2018 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính định kỳ, Sở Công Thương báo cáo công tác cải cách hành chính tháng 11/2020 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Công Thương đã xây dựng Kế hoạch 03/KH-SCT ngày 07/01/2020 về cải cách hành chính nhà nước năm 2020 của đơn vị. Đến nay, các nội dung của Kế hoạch CCHC năm 2020 của Sở đã được triển khai thực hiện theo tiến độ đề ra.

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Để thực hiện đồng bộ các hoạt động CCHC, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, phục vụ hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp, bên cạnh Kế hoạch CCHC đã được xây dựng, Sở đã ban hành các văn bản như: Kế hoạch số 20/KH-SCT ngày 18/2/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2020; Kế hoạch số 07/KH-SCT ngày 21/01/2020 thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2020.

Trong chỉ đạo, điều hành, Sở đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ về CCHC và kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); tổ chức tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo quy định. Thực hiện công khai minh bạch các thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực ở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh và trên Cổng Thông tin điện tử của Sở; niêm yết thông tin đường dây nóng để nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp phản ánh khi có nhu cầu; việc vào sổ theo dõi, thống kê tình hình giải quyết TTHC được thực hiện nghiêm túc. Ngoài ra, yêu cầu các đơn vị tích cực ứng dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông trong hoạt động tiếp nhận và trả kết quả của Sở; áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào giải quyết hoạt động chuyên môn.

3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính

Sở đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-SCT ngày 19/3/2020 về kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, ISO, ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020; và triển thực hiện đến các phòng, đơn vị thuộc Sở. Trong tháng 11, đã tổ chức kiểm tra công tác Cải cách hành chính nhà nước, ISO, ứng dụng CNTT đối với 5 phòng chuyên môn thuộc Sở (theo Quyết định số 204/QĐ-SCT ngày 16/10/2020).

4. Công tác tuyên truyền về CCHC

Đã xây dựng Kế hoạch số 20/KH-SCT ngày 18/2/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2020. Hình thức tuyên truyền được triển khai thông qua các buổi họp cơ quan, giao ban khối, sinh hoạt đoàn thể, chi bộ. Đặc biệt, trên Cổng Thông tin điện tử của Sở (địa chỉ: <https://sct.bacgiang.gov.vn>) thường xuyên đăng bài tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách của nhà nước; thống kê các TTHC mới ban hành/sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ; thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đồng thời hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính liên quan, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, qua zalo theo quy định. Qua đó góp phần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Sở đối với các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ CCHC được giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Công tác tham mưu, xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện VBQPPL

Trong tháng 11/2020, Sở tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền. Cụ thể:

- Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

- Quyết định sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ một số Điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

Ngoài việc tham mưu xây dựng các văn bản mới, Sở thường xuyên chủ động tiến hành tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành quản lý. Từ đó, tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh kịp thời sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và văn bản do Chính phủ ban hành.

c) Việc kiểm tra, xử lý VBQPPL

Sở thường xuyên thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, qua đó kịp thời phát hiện những văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành để đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ cho phù hợp với các quy định hiện hành.

d) Việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Sở đang triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thiết thực, hiệu quả, trong đó thông qua 02 hình thức cơ bản sau: Qua hình thức tổ chức lớp, hội nghị tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật và qua Cổng Thông tin điện tử của Sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát quy định thủ tục hành chính

Lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát TTHC thuộc quản lý của đơn vị.

b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC

Sở đã rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 theo quy định, tổng hợp báo cáo rà soát gửi Văn phòng UBND tại Báo cáo số 131/BC-SCT ngày 29/6/2020; Tờ trình số 33/TTr-SCT ngày 29/6/2020 và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2020.

Phối hợp với Đơn vị xây dựng phần mềm, Sở Thông tin và Truyền thông rà soát toàn bộ thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 (cấp tỉnh, cấp huyện) để cung cấp trên môi trường mạng đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

c) Công khai TTHC

Tháng 11/2020, Sở tiếp tục phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện mẫu hóa 16 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương để niêm yết tại Trung tâm. Ngoài ra Sở còn thực hiện niêm yết công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://sct.bacgiang.gov.vn>, nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân biết, tìm hiểu về thủ tục hành chính của ngành Công Thương trên cả 3 cấp là cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo quy định.

d) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Hiện nay, Sở Công Thương đang thực hiện tổng số 132 thủ tục hành chính/14 lĩnh vực, trong đó 100% các TTHC của Sở được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cụ thể như sau:

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết 132, trong đó:

+ Số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa: 127;

- + Số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông: 5;
- + Số TTHC không thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 0.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong thời gian từ ngày 16/10/2020 đến hết ngày 15/11/2020: 678 hồ sơ/7 lĩnh vực, trong đó đã giải quyết, trả kết quả sớm và đúng thời hạn 671 hồ sơ; 7 hồ sơ chưa đến thời hạn giải quyết; không có hồ sơ trả quá hạn.

Việc ban hành, thực hiện các quy định, quy chế và cơ chế phối hợp, đổi mới quy trình làm việc để nâng cao hiệu quả giải quyết công việc cho doanh nghiệp, người dân được Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt đến đến cán bộ, công chức và được lấy làm kết quả để đánh giá cán bộ, công chức cuối năm.

Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được cập nhật, ghi chép sổ sách theo dõi tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện theo quy định, đồng thời Sở bố trí 01 chuyên viên có trình độ Đại học hệ chính quy, có kinh nghiệm làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Hiện nay chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương được thực hiện theo Quyết định số 421/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh; Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 Quyết định sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương. Để cụ thể hóa và tăng cường tính chủ động, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc, Sở đã xây dựng và ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng trực thuộc tại Quyết định số 67/QĐ-SCT ngày 01/3/2016.

Cơ cấu tổ chức của Sở hiện nay, bao gồm: Lãnh đạo Sở, 08 phòng chuyên môn, 01 đơn vị sự nghiệp. Tổng số chỉ tiêu biên chế được giao hiện nay: 72 chỉ tiêu, trong đó, biên chế hành chính: 48 chỉ tiêu; biên chế sự nghiệp khác: 18 chỉ tiêu; hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ: 06 chỉ tiêu. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao và đòi hỏi của thực tiễn. Trong đó: có 21 thạc sỹ, 44 đại học, 05 trung cấp và sơ cấp.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Sở đã xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức giai đoạn 2016-2021, được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; hiện nay Sở đang thực hiện quản lý, tuyển dụng, sắp xếp công chức theo Đề án đã được phê duyệt.

Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại thuộc Sở được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 25/11/2019. Sở Công Thương đã ban hành Quyết định số 275/QĐ-SCT ngày 31/12/2019 về việc “*Phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở Công Thương Bắc Giang*” theo Danh mục vị trí việc làm được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Hiện nay Sở đang thực hiện quản lý, tuyển dụng, sắp xếp viên chức theo Đề án đã được phê duyệt.

b) Thực hiện các quy định về quản lý CB, CC, VC

Về quản lý công chức, viên chức Sở đã thực hiện theo đúng quy định về phân công phân cấp quản lý và sử dụng của UBND tỉnh tại Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 21/3/2013 và theo Quy chế làm việc của Sở tại Quyết định số 64/QĐ-SCT ngày 01/3/2016.

Chế độ tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đều thực hiện đúng quy định. Về bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức đều được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước hiện hành và được cụ thể trong quy chế làm việc của Sở và các đơn vị.

c) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC

Căn cứ Kế hoạch năm 2020 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trường Chính trị và Hội đồng giáo dục quốc phòng - an ninh tỉnh Bắc Giang và thực trạng và yêu cầu công tác của ngành, Sở Công Thương Bắc Giang đang xây dựng và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2020. Công tác đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC được thực hiện theo kế hoạch đề ra.

d). Về đổi mới công tác quản lý CB, CC, VC

Về đổi mới công tác quản lý cán bộ trong việc thi tuyển, thi nâng ngạch, thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý; việc tuyển dụng và thu hút người có năng lực vào làm việc tại cơ quan, được Sở thực hiện theo quy định hiện hành.

e) Về thực hiện Quy chế văn hóa công sở, thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong cơ quan, đơn vị

Việc thực hiện văn hóa công sở được thực hiện nghiêm túc theo Quyết định số 07/QĐ-SCT ngày 15/01/2015 về ban hành Quy chế văn hoá công sở tại Sở Công Thương. Toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức khi làm nhiệm vụ của Sở về trang phục đều mặc gọn gàng, phù hợp với từng mùa và công việc được giao, 100% cán bộ, công chức, viên chức đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ. Trong giao tiếp và ứng xử với nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức có thái độ nhã nhặn, lắng nghe ý kiến, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các quy định liên quan

đến công việc; không có thái độ hách dịch, nhũn nhẽ, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ; trong giao tiếp và ứng xử với đồng nghiệp, có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác. Hàng ngày, các đơn vị đều tổ chức quét dọn, sắp xếp phòng làm việc, kiểm tra an toàn điện và các điều kiện khác bảo đảm cơ quan sạch sẽ, gọn gàng ngăn nắp.

5. Cải cách tài chính công

Việc quản lý, thu, chi tài chính được thực hiện nghiêm túc đúng chế độ, chính sách và được công khai theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Sở đã tiến hành rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 161/QĐ-SCT ngày 03/8/2020. Công tác quản lý tài sản công được thực hiện theo các quy định hiện hành và quy trình ISO 9001: 2015.

Hiện nay, Sở có 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính. Thông qua việc thực hiện cải cách tài chính công, các đơn vị đã chủ động sắp xếp lại tổ chức bộ máy trên cơ sở xác định lại chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, bộ phận; chủ động bố trí kinh phí khoán cho phù hợp, kinh phí tiết kiệm được sử dụng vào mục đích tăng thu nhập cho cán bộ, công chức trong đơn vị, từ đó ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tinh thần tổ chức kỷ luật của cán bộ, công chức được nâng lên.

6. Hiện đại hóa hành chính nhà nước

a) Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị

Sở đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 10/KH-SCT ngày 12/02/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành năm 2020.

Hiện nay, Sở đang sử dụng phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc, phần mềm chữ ký số, hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của đơn vị. Về cơ bản, các văn bản đi và đến, công việc trao đổi, phối hợp trong nội bộ cơ quan được thực hiện qua hệ thống thư điện tử công vụ. Từ đó, đã góp phần nâng cao việc ứng dụng CNTT vào công việc chuyên môn và tiết kiệm được việc sử dụng văn phòng phẩm.

b) Việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO

Đã xây dựng Kế hoạch số 55/KH-SCT ngày 25/12/2019 về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 năm 2020 và Mục tiêu chất lượng năm 2020 tại Sở Công Thương. Chủ trì, phối hợp với các phòng thực hiện tốt công tác kiểm soát tài liệu, hồ sơ. Đã xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng lên phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Công Thương Bắc Giang, được Trưởng ban Chỉ đạo ISO tỉnh - Chủ tịch UBND tỉnh công nhận tại Quyết định số 2033/QĐ-BCĐ ngày 03/12/2019.

c) Tình hình triển khai xây dựng trụ sở

Được UBND tỉnh quan tâm, trụ sở Sở Công Thương được sửa chữa, nâng cấp. Qua đó, điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức được nâng lên, dần đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả trong thực thi công vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác CCHC được Lãnh đạo Sở Công Thương thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao; kịp thời ban hành và triển khai các Kế hoạch thực hiện công tác CCHC, ISO, CNTT và các lĩnh vực liên quan đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ, kế hoạch về CCHC đề ra.

Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về công tác CCHC được nâng cao rõ rệt. Từ đó, tạo chuyển biến rõ rệt trong hành động của các cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công vụ, chức trách nhiệm vụ được giao.

Người dân và doanh nghiệp đã dần tiếp cận, làm quen và tra cứu thông tin trên môi trường mạng, tìm hiểu trên trang thông tin điện tử nên việc phối hợp giữa các cơ quan và các đối tượng đến đăng ký TTHC tại Sở đạt hiệu quả cao.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC của Sở vẫn còn một số hạn chế, đó là: chưa có nhiều sáng kiến rõ nét nhằm mang lại tính tích cực trong triển khai thực hiện công tác CCHC; một số nội dung về cải cách hành chính đạt hiệu quả chưa cao.

** Nguyên nhân khách quan*

Văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước về lĩnh vực Công Thương thường xuyên thay đổi, chỉnh sửa và ban hành mới dẫn đến việc cập nhật và triển khai thực hiện đôi khi còn chưa kịp thời; một số văn bản của Trung ương ban hành chưa đồng nhất, chưa thực tế và kịp thời.

** Nguyên nhân chủ quan*

Cán bộ, công chức các phòng chuyên môn kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên đôi khi chưa dành thời gian thỏa đáng cho trong công tác CCHC.

Công tác cải cách hành chính thực hiện trên 06 nội dung chính, trong khi đó nguồn lực của Sở còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch 03/KH-SCT ngày 07/01/2020 về cải cách hành chính nhà nước năm 2020 theo đúng tiến độ đề ra.

2. Tiếp tục rà soát đề sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi bổ sung các TTHC kịp thời. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa TTHC, nhất là các TTHC liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

3. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát TTHC; thực hiện một cửa điện tử và duy trì, ứng dụng, mở rộng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

4. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trọng tâm đối với cán bộ trẻ, cán bộ làm trực tiếp về công tác CCHC.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, trao đổi và nhận thông tin trên mạng bằng thư điện tử; duy trì nghiêm túc quy chế văn hóa công sở.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước tháng 11/2020 của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- cchc_snv@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- [bichgt_sct](#);
- CVP;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tấn

SỞ CÔNG THƯƠNG BẮC GIANG

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THÁNG 11 NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày tháng 11 năm 2020 của Sở Công Thương)

(Từ ngày 16/10/2020 đến hết ngày 15/11/2020)

TT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Kết quả giải quyết								Lý do quá hạn	Ghi chú
		Tổng số hồ sơ nhận	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết					
			Tổng số	Trả trước hạn	Trả đúng hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quán hạn		
1	2	3=4+8	4=5+6+7	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12
1	An toàn thực phẩm	2	0				2	2			
2	Công nghiệp địa phương	0									
3	Công nghiệp tiêu dùng	0									
4	Dầu khí, khí dầu mỏ hóa lỏng	1	1	1			0				
5	Điện, năng lượng	0									
6	Giám định thương mại	0									
7	Hóa chất	3	3	3			0				
8	Khoa học – Công nghệ	0									
9	Lưu thông hàng hóa trong nước	17	13	13			4	4			
10	Quản lý cạnh tranh, hoạt động bán hàng đa cấp	2	2	2			0				
11	Thương mại quốc tế	2	1	1			1	1			
12	Vật liệu nổ công nghiệp	0									
13	Xúc tiến Thương mại	651	651	651			0	0			
14	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	0									
	Tổng cộng	678	671	671			7	7			